

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN LOVE WORLD
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN LOVE WORLD

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: LOVE WORLD GROUP., JSC

Tên công ty viết tắt: LOVE WORLD GROUP JOINT STOCK COMPANY

2. Mã số doanh nghiệp: 0110559633

3. Ngày thành lập: 04/12/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 17, toà nhà ADI, Khu tiểu thủ công nghiệp, làng nghề Vạn Phúc, Phường Vạn Phúc, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 02432019109

Fax:

Email: info@thegioiyeuthuong.vn

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa (Loại trừ hoạt động nhà nước cấm và hoạt động đấu giá)	4610
2.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: - Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác; - Bán buôn hạt, quả có dầu; - Bán buôn hoa và cây; - Bán buôn thuốc lá lá; - Bán buôn động vật sống; - Bán buôn da sống và bì sống; - Bán buôn da thuộc; - Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu khác, phế liệu, phế thải và sản phẩm phụ được sử dụng cho chăn nuôi động vật. (Loại trừ hoạt động nhà nước cấm và hoạt động đấu giá)	4620

3.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: - Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt; - Bán buôn thủy sản; - Bán buôn rau, quả; - Bán buôn cà phê; - Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột; - Bán buôn thực phẩm khác; + Bán buôn mật ong + Bán buôn dược liệu + Bán buôn thực phẩm chức năng (Loại trừ hoạt động nhà nước cấm và hoạt động đầu giá)	4632(Chính)
4.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép (Loại trừ hoạt động nhà nước cấm và hoạt động đầu giá)	4641
5.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Hoạt động kinh doanh dược - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu (Loại trừ hoạt động nhà nước cấm và hoạt động đầu giá)	4649
6.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu (Loại trừ hoạt động nhà nước cấm và hoạt động đầu giá)	4659

7.	Trồng cây hàng năm khác Chi tiết: - Trồng cây gia vị hàng năm - Trồng cây dược liệu, hương liệu hàng năm - Trồng cây hàng năm khác còn lại (không trồng trọt tại trụ sở)	0119
8.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm (Không trồng trọt tại trụ sở)	0128
9.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm (Không trồng trọt tại trụ sở)	0131
10.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm (Không trồng trọt tại trụ sở)	0132
11.	Chăn nuôi khác Chi tiết: - Nuôi ong, nhân giống ong và sản xuất mật ong (Không hoạt động tại trụ sở) (Loại trừ các hoạt động nhà nước cấm)	0149
12.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ hợp báo)	8230
13.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299
14.	Giáo dục nhà trẻ	8511
15.	Giáo dục mẫu giáo	8512
16.	Giáo dục tiểu học	8521
17.	Giáo dục trung học cơ sở	8522
18.	Giáo dục trung học phổ thông	8523
19.	Đào tạo sơ cấp	8531
20.	Đào tạo trung cấp	8532
21.	Đào tạo cao đẳng	8533
22.	Đào tạo đại học	8541
23.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
24.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552

25.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Các dịch vụ dạy kèm (gia sư); - Các trung tâm dạy học có các khóa học dành cho học sinh yếu kém; - Các khóa dạy về phê bình, đánh giá chuyên môn; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Dạy đọc nhanh; - Đào tạo tự vệ; - Đào tạo về sự sống; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính; (Loại trừ hoạt động dạy về tôn giáo, hoạt động các trường của các tổ chức Đảng, đoàn thể)	8559
26.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: - Tư vấn giáo dục; - Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục; - Dịch vụ đánh giá việc kiểm tra giáo dục; - Dịch vụ kiểm tra giáo dục; - Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên. - Tư vấn du học	8560
27.	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa Chi tiết: - Phòng khám đa khoa - Phòng khám chuyên khoa	8620
28.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, bảo hiểm và bảo hiểm xã hội; Loại trừ hoạt động tư vấn và môi giới thế chấp)	6619
29.	Hoạt động tư vấn quản lý (Loại trừ hoạt động Nhà nước cấm)	7020
30.	Quảng cáo (Loại trừ hoạt động Nhà nước cấm)	7310
31.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra)	7320
32.	Bán buôn tổng hợp (Loại trừ hoạt động nhà nước cấm và hoạt động đấu giá)	4690

33.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: - Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket) - Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket) - Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác	4719
34.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ thực phẩm khác trong các cửa hàng chuyên doanh + Bán lẻ mật ong. + Bán lẻ thực phẩm chức năng	4722
35.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất súp và nước xuyết; - Sản xuất thực phẩm đặc biệt: Đồ ăn dinh dưỡng, sữa và các thực phẩm dinh dưỡng, thức ăn cho trẻ nhỏ, thực phẩm có chứa thành phần hoóc- môn; - Sản xuất mật ong nhân tạo và kẹo; - Sản xuất thực phẩm chức năng; (Loại trừ các hoạt động nhà nước cấm)	1079
36.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu Chi tiết: - Sản xuất thuốc các loại - Sản xuất hoá dược và dược liệu (không sản xuất, tồn trữ hóa chất)	2100
37.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: - Bán lẻ mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh lưu động hoặc tại chợ - Bán lẻ hàng gốm sứ, thủy tinh lưu động hoặc tại chợ - Bán lẻ đồng hồ, kính mắt lưu động hoặc tại chợ	4789
38.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển - Logistics - Dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động vận tải hàng không)	5229

39.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: - Khách sạn - Biệt thự du lịch - Căn hộ du lịch - Nhà nghỉ du lịch - Nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê	5510
40.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5630
41.	Đại lý du lịch Chi tiết: - Kinh doanh đại lý lữ hành	7911
42.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: - Kinh doanh dịch vụ lữ hành	7912
43.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
44.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ đồ dùng gia đình khác còn lại chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
45.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Mua bán trang thiết bị y tế thuộc loại B,C,D - Hoạt động kinh doanh dược (Loại trừ hoạt động nhà nước cấm và hoạt động đấu giá)	4772

46.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết - Bán lẻ than nhiên liệu dùng cho gia đình trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ đồng hồ, kính mắt trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ hàng hóa khác mới chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
-----	---	------

6. **Vốn điều lệ:** 5.000.000.000 VNĐ
Mệnh giá cổ phần:

7. **Số cổ phần được quyền chào bán:** 500.000

8. **Cổ đông sáng lập:**

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN NGỌC TOÀN	1106 CT1-ICID Complex C37, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	55.000	550.000.000	11,000	0260960026 09	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	55.000	550.000.000	11,000		

2	LÊ ĐỨC THỌ	A0707 Tổ hợp Nhà Liên kết Trung tâm thương mại Và Căn Hộ, 82 Nguyễn Tuân, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	60.000	600.000.000	12,000	025083018330
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	60.000	600.000.000	12,000	
3	TRƯƠNG SON HÀ	P1605, 1A Vinaconex 7, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	222.000	2.220.000.000	44,400	037085000570
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	222.000	2.220.000.000	44,400	
4	VŨ ĐỨC MẠNH	404 Khu tập thể Trạm 102 Triều Khúc, Phường Thanh Xuân Nam, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	32.500	325.000.000	6,500	030089015244
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	32.500	325.000.000	6,500	

5	BÙI THỊ THU	12/40 Lâm Tường, Phường Hồ Nam, Quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	6,000	031184005658
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	30.000	300.000.000	6,000	
6	NGUYỄN HỮU CƯỜNG	L6-33.07 Vinhomes Central Park 720A Điện Biên Phủ, Phường 22, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	85.500	855.000.000	17,100	079080006659
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	85.500	855.000.000	17,100	
7	LƯƠNG VĂN HẢI	P.3517 Ct3 The Pride, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	15.000	150.000.000	3,000	030088018281
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	15.000	150.000.000	3,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **TRƯƠNG SƠN HÀ** Giới tính: *Nam*
 Chức danh: *Tổng giám đốc*
 Sinh ngày: *10/11/1985* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*
 Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*
 Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *037085000570*
 Ngày cấp: *25/04/2021* Nơi cấp: *Cục Cảnh sát QLHC về TTXH*
 Địa chỉ thường trú: *P1605, 1A Vinaconex 7, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*
 Địa chỉ liên lạc: *P1605, 1A Vinaconex 7, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội